

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT VIỆT NAM

NGUYỄN ĐỨC HÒA*

Đặt vấn đề.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến vai trò của Mặt trận Dân tộc thống nhất trong việc đoàn kết, tập hợp các lực lượng yêu nước cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Mặt trận đã trở thành một tổ chức để tập hợp các giai cấp và mọi tầng lớp trong xã hội, tạo nên lực lượng đông đảo và sức mạnh của quần chúng trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

Do tầm quan trọng của Mặt trận đối với thực tiễn cách mạng Việt Nam, nên ngay khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Nguyễn Ái Quốc đã chủ trương thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất với tên gọi ban đầu là *Hội Phản đế Đồng minh*. Tùy theo từng thời kỳ, căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng, cương lĩnh và điều lệ của Mặt trận có những nét thay đổi về tên gọi và nội dung hoạt động như *Mặt trận Dân chủ* (1936), *Mặt trận Nhân dân phản đế* (1939), *Mặt trận Việt Minh* (1941), *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* (1960) và *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* (từ năm 1955 cho đến nay). Dù khác nhau về tên gọi, nhưng thực chất Mặt trận là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của nhân dân Việt Nam, tập hợp các giai cấp, tầng lớp, lực lượng yêu nước vì mục tiêu đấu tranh giành lại độc lập dân tộc.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin đã từng đề cập gián tiếp về Mặt trận Dân

tộc như là khối liên minh, tập hợp và đoàn kết giữa giai cấp vô sản với các giai cấp và tầng lớp xã hội khác, dùng bạo lực cách mạng để lật đổ ách thống trị của giai cấp tư sản. Mác đã từng nhấn mạnh, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và phong trào vô sản chính là phong trào độc lập của khối đại đa số, mưu lợi ích cho khối đại đa số. Về nội dung, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản lúc đầu mang hình thức đấu tranh dân tộc¹. Mặt trận là nơi liên minh của giai cấp vô sản. Mác cho rằng, giai cấp vô sản muốn thắng lợi thì phải tự vươn lên thành dân tộc². Dân tộc là cơ sở, là cội nguồn để tập hợp mọi nguồn sức mạnh của các giai cấp khác nhau nhằm động viên, ủng hộ giai cấp vô sản trong sự nghiệp cách mạng. Mặt trận là tổ chức tập hợp nhiều đoàn thể, đảng phái của các giai cấp, các tầng lớp khác nhau, nói chung là toàn thể quần chúng nhân dân để xây dựng, thực hiện các chương trình hành động, hoạt động theo những mục tiêu chung mà xã hội và lịch sử đặt ra. Do đó, việc xây dựng và phát triển Mặt trận dân tộc trong mọi thời kỳ là việc kết hợp chặt chẽ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp.

1. Hồ Chí Minh bàn về Mặt trận Dân tộc thống nhất.

Bàn về đoàn kết và tập hợp lực lượng cách mạng quần chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Lênin đã dạy rằng, muốn đánh đuổi bọn xâm lược, muốn giành lại tự do, độc lập cho dân tộc mình thì cần phải tổ

* TS. Trường Đại học Sài Gòn.

chức một chính đảng của giai cấp công nhân, *phải tập hợp mọi lực lượng yêu nước thành một mặt trận* chống đế quốc, phải dựa vào lực lượng đông đảo nhất và nghèo khổ nhất là nông dân, và phải đoàn kết chặt chẽ với giai cấp vô sản thế giới”³.

Áp dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa của Mác – Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vấn đề đoàn kết dân tộc là một trong những nhân tố quan trọng nhất bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng của Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở quan điểm, lời kêu gọi, mà trở thành một chiến lược quan trọng của cách mạng, biến sức mạnh tinh thần của cả dân tộc thành sức mạnh vật chất to lớn chiến thắng kẻ thù. Sự nghiệp cách mạng chỉ có thể thắng lợi khi toàn dân được tập hợp trong một tổ chức đoàn kết rộng lớn là Mặt trận Dân tộc thống nhất.

Ngay sau khi đến với chủ nghĩa Mác-Lênin (1920), năm 1923, Nguyễn Ái Quốc viết: “Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ đấu tranh giành tự do độc lập”⁴. Lý luận về thực hiện sách lược cách mạng của Đảng và của Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh qua công tác tổ chức Mặt trận đã soi đường cho cách mạng Việt Nam. Sau khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã tập trung vào việc xây dựng Mặt trận Dân tộc thống nhất. *Hội Phán để Đồng minh* được thành lập (18/11/1930) và đây là hình thức đầu tiên của Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam⁵.

Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh rất linh hoạt, sáng tạo ra các tổ chức Mặt trận dân tộc để tập hợp lực lượng quần chúng yêu

nước. Trong từng giai đoạn cách mạng, Mặt trận Dân tộc thống nhất được đặt dưới các tên gọi khác nhau, nhưng thực chất chỉ là một. Mặt trận có cương lĩnh, điều lệ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng giai đoạn cách mạng và thực tiễn cho thấy tổ chức cho mặt trận hoạt động là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng⁶. Mặt trận Dân tộc thống nhất là một liên minh chính trị, mà sự liên kết của nó dựa trên cơ sở lợi ích chung của các thành viên. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc đảm bảo lợi ích tối cao của dân tộc là nguyên tắc cơ bản nhất trong xây dựng Mặt trận dân tộc và quyền lợi dân tộc bao giờ cũng cao hơn quyền lợi giai cấp, vì giai cấp chỉ là một bộ phận của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, sở dĩ Đảng đã thành công trong xây dựng và phát triển Mặt trận Dân tộc thống nhất là vì Đảng đã xây dựng được đường lối và chính sách dựa trên cơ sở bao gồm những điểm chung cho toàn dân tộc và đấu tranh cho quyền lợi của các giai cấp trong xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp, trong đó bảo đảm lợi ích của dân tộc và sự hài hòa lợi ích của các giai cấp là điều kiện, là nguyên tắc xây dựng và phát triển Mặt trận Dân tộc thống nhất.

Mặt trận Dân tộc thống nhất phải lấy liên minh công - nông làm nền tảng do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. Đó là nguyên tắc và nội dung xây dựng khối thống nhất dân tộc của cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và trên cơ sở liên minh công - nông ngày càng vững chắc, trong mỗi giai đoạn cách mạng cần tập hợp mọi lực lượng cách mạng tiến bộ thành một mặt trận rộng rãi, thực hiện thống

nhất hành động dưới nhiều hình thức giữa các lực lượng ấy để chống kẻ thù chung”⁷.

Nhờ có liên minh công - nông mà giai cấp công nhân và Đảng tiên phong quy tụ được các lực lượng yêu nước vào trong tổ chức Mặt trận. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công - nông, cho nên liên minh công-nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất”⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, liên minh công - nông được củng cố vững chắc thì Mặt trận càng phát triển vững mạnh và Mặt trận càng phát triển rộng rãi, vững chắc thì liên minh công-nông càng có điều kiện để củng cố. Sự liên minh giai cấp mỗi thời kỳ phụ thuộc vào hình thức Mặt trận khi tình hình cách mạng thay đổi.

2. Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Mặt trận Việt Minh đến Mặt trận Liên Việt.

Dưới sự lãnh đạo và định hướng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Dân tộc thống nhất đã trở thành sách lược quan trọng của cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ khác nhau, giúp Đảng tập hợp lực lượng chính trị rộng lớn của quần chúng để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Ngày 8/2/1941, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Người triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ VIII (từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941) tại Pắc Bó (Cao Bằng) đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Theo sáng kiến của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị chủ trương thành lập *Việt Nam độc lập đồng minh*, (gọi tắt là *Việt Minh*) để tập hợp rộng rãi các giai cấp, tầng lớp, các tổ chức và cá nhân yêu nước đấu tranh cho độc lập dân tộc. Ngày 19/5/1941, Việt Nam độc lập đồng minh ra đời và ngày 25/10/1941,

Tổng bộ Việt Minh chính thức công bố *Chương trình Việt Minh về nhiệm vụ giải phóng dân tộc* để phổ biến rộng rãi trong quần chúng.

Nguyễn Ái Quốc rất chú trọng đưa quần chúng nhân dân vào các Hội yêu nước phù hợp với tổ chức của *Việt Minh*. Các tổ chức mang tính chất quần chúng rộng rãi ra đời lấy tên là *Hội Cứu quốc* và tất cả được tập hợp trong khối đại đoàn kết của Mặt trận Việt Minh. Mặt trận Việt Minh đóng vai trò quan trọng trong đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng dân tộc làm nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Trong bối cảnh xã hội phức tạp sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương tuyên bố tự giải tán (11/11/1945), thì *Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam* được thành lập, nhằm thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến chống thù trong, giặc ngoài.

Ngày 29/5/1946, Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam, gọi tắt là Hội Liên Việt, ra đời tại Hà Nội. Hội Liên Việt là hiện thân của khối đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. Nhiều đại biểu của Hội Liên Việt bày tỏ: phải noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh mà thành thật, ân cần, khoan hồng và rộng lượng, bí quyết của sự thành công ở chỗ tinh thần đoàn kết⁹. Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam thu hút, đoàn kết các đảng phái, các đoàn thể yêu nước và mọi đồng bào yêu nước.

Năm 1951, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy cần phải hợp nhất hai tổ chức Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt để phối hợp hoạt động đưa sự nghiệp kháng chiến đến toàn thắng. Từ ngày

3/3/1951 Đại hội toàn quốc Mặt trận thống nhất Việt Minh - Liên Việt lấy tên là *Mặt trận Liên hiệp Quốc dân Việt Nam* (gọi tắt là *Mặt trận Liên Việt*) được tiến hành. Ngày 7/3/1951, Mặt trận Liên Việt được thành lập từ sự thống nhất của hai tổ chức Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Trong Đại hội này, chúng ta có đại biểu đủ các tầng lớp, các tôn giáo, các dân tộc, già có, trẻ có, nam có, nữ có, thật là một gia đình tương thân tương ái. Chắc rằng sau cuộc Đại hội, mỗi đoàn kết thân ái sẽ phát triển và củng cố khắp toàn dân”¹⁰.

Đánh giá về vai trò của Mặt trận Dân tộc thống nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Đoàn kết trong Mặt trận Việt Minh, nhân dân ta đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Đoàn kết trong Mặt trận Liên Việt, nhân dân ta đã kháng chiến thắng lợi, độc lập hòa bình ở Đông Dương, hoàn toàn giải phóng miền Bắc. Đoàn kết trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhân dân ta đã giành được thắng lợi trong công cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc”¹¹. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Dân tộc thống nhất là vấn đề cốt yếu đối với cách mạng dân chủ nhân dân, và với cách mạng xã hội chủ nghĩa: “Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”¹².

Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam từ sau 1954 phải thực hiện song song hai nhiệm vụ chiến lược: chống Mỹ xâm lược ở miền Nam và tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Mặt trận dân tộc không chỉ có vai trò trong cách mạng giải phóng dân tộc, mà còn có vai trò to lớn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Người nêu rõ: “Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”¹³.

Trong bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận (tháng 8/1962), Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi phải đoàn kết chặt chẽ các tầng lớp nhân dân, các đảng phái, các đoàn thể, các nhân sĩ trong *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, thực hiện hợp tác lâu dài, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc anh em để xây dựng Tổ quốc.

Phương pháp tổ chức mang tính quần chúng rộng rãi và thay đổi tên gọi của Mặt trận đã tạo khả năng tập hợp lực lượng của Mặt trận dân tộc trở nên hiệu quả hơn. Ngày 10/9/1955, cụ Tôn Đức Thắng được cử làm Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm tập hợp các lực lượng nhân dân tiến hành các nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam trong giai đoạn mới. Dự định thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất dựa trên quan điểm của Lênin về liên minh giai cấp, phù hợp với tình hình cách mạng miền Nam đã được đề cập trong Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng Lao động Việt Nam (10/1960). Đây là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà¹⁴. Đó là những tiền đề lý luận và thực tiễn dẫn đến sự thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (tháng 12 năm 1960).

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, Mỹ thay thế Pháp dựng nên chính quyền Ngô Đình Diệm, thực hiện âm mưu chia cắt Việt

Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Nam Á. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Đấu tranh để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân tộc cũng là một cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ”¹⁵. Thực tiễn cách mạng miền Nam những năm 1954-1960 đã diễn ra đúng như nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) đã dẫn đến sự ra đời *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* (20/12/1960) với *Tuyên ngôn và Chương trình hành động 10 điểm*. Đây chính là cương lĩnh hoạt động của Mặt trận Dân tộc giải phóng với nội dung cơ bản là đánh đổ chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, xây dựng một miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà¹⁶. Mặt trận đã nhanh chóng trở thành hạt nhân đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân miền Nam trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Có đủ các thành phần đại diện các đoàn thể, tôn giáo tham gia trong Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Một Mặt trận của nhân dân đoàn kết chặt chẽ rộng rãi là một lực lượng tất thắng... Đồng bào ta ở miền Nam cũng có Mặt trận Dân tộc giải phóng với chương trình hoạt động thiết thực và phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân”¹⁷.

Nhân dịp Mặt trận công bố Cương lĩnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, đó là một cương lĩnh đại đoàn kết toàn dân, một cương lĩnh quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ cùng bè lũ tay sai bán nước và Người khẳng định: “ Nhân dân ta đã đoàn kết, càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn

nữa với anh em, bè bạn ta trên thế giới, kẻ cả nhân dân tiến bộ Mỹ đang ra sức ủng hộ chúng ta! Dù giặc Mỹ hung ác đến đâu, sức mạnh đoàn kết vĩ đại của chúng ta nhất định sẽ đánh thắng chúng”¹⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao vai trò của Mặt trận dân tộc đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Người cho rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, quân và dân miền Nam ngày càng “đoàn kết chống Mỹ, cứu nước, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng to, viết nên những trang sử vẻ vang” của dân tộc. Người tin tưởng rằng: “Đồng bào miền Nam nhất định thắng lợi, nước nhà nhất định sẽ thống nhất, Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”¹⁹. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm sâu sắc đến sự kiện thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Sau ngày giải phóng miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng giữ vai trò quan trọng trong quá trình hiệp thương thống nhất đất nước. Sau khi hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang của mình, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã hợp nhất với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đảm đương nhiệm vụ mới đưa đất nước thống nhất tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. Kết luận.

Vận dụng lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin vào hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh có nhiều sáng tạo trong tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất. Người trực tiếp sáng lập Mặt trận Việt Minh (1941), thành lập Mặt trận Liên Việt (1951), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1955), chỉ đạo thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam

Việt Nam (1960) và khi đất nước thống nhất đã hợp nhất trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Các tổ chức, đoàn thể quần chúng trong Mặt trận được xây dựng từ thấp đến cao với sự đa dạng về hình thức và phù hợp với tất cả các tầng lớp xã hội trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là mẫu mực của phương pháp tổ chức của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng các tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất.

Dưới ảnh hưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận dân tộc có sự chuyển đổi hình thức năng động, luôn là hạt nhân của khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần to lớn vào thắng lợi chung của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Chú thích

1. C.Mác - Ph.Ăngghen, 1995. *Toàn tập*, Tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.611.
2. C.Mác, Ph.Ăngghen, 1995. *Toàn tập*, Tập 4, *Sđđ...* tr. 624.
3. Hồ Chí Minh, 1982. *Lênin và chủ nghĩa Lênin*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.115.
4. Hồ Chí Minh, 1980. *Toàn tập*, Tập 1, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.192.
5. Thu Hà, Hồng Hiệp: “Kỷ niệm 80 năm thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 -18/11/2010), *Củng cố, tăng cường khối đại đoàn*

kết dân tộc”, Báo Sài Gòn Giải phóng, số 12010, Thứ năm, ngày 18/11/2010, tr.1-2.

6. Hồ Chí Minh, 1996. *Toàn tập*, Tập 10, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr. 605.
7. Hồ Chí Minh, *Lênin và chủ nghĩa Lênin, Sđđ...* tr.126.
8. Hồ Chí Minh, 1996. *Toàn tập*, Tập 10, *Sđđ...* tr.18.
9. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, 1978. *Văn kiện Đảng 1945-1954*, Tập 1, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.221.
10. Hồ Chí Minh, 1995. *Toàn tập*, Tập 6, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.182.
11. Hồ Chí Minh, 1996. *Toàn tập*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, Tập 10, tr. 604.
12. *Sđđ.*, tr.605.
13. *Sđđ.*, tr. 605-606.
14. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, 1960. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng*, Tập I, Nxb. Sự Thật, Hà Nội.
15. Đảng Cộng sản Việt Nam, 1978. *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng*, Tập II, Nxb. Sách giáo khoa Mác-Lênin, Hà Nội, tr.403.
16. *Những văn kiện chủ yếu của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam từ sau đại hội thứ nhất đến tháng 10/1962*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1963.
17. *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*, 1961. Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.13.
18. Hồ Chí Minh, 2000. *Toàn tập*, Tập12, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr.287.
19. Nhiều tác giả, 1993. *Chung một bóng cờ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.17.